## PHÂN TÍCH VÀ THIẾT KẾ GIẢI THUẬT

## BÀI TẬP THỰC HÀNH #1: Kĩ thuật "Brute-Force"

Sinh viên tiến hành cài đặt các bài toán sau sử dụng kĩ thuật "Brute-Force".

1. Cài đặt thuật toán **Shaker Sort** tăng dần trên mảng số thực.

Input		(	Outpu	t	
File "input_1.txt" có nội dung như sau:					
- Dòng đầu tiên: số nguyên dương <b>n</b> chỉ số phần tử của dãy cần sắp xếp.	Dãy	$s \hat{o} d \tilde{a}$	được	sắp x	έ́ρ.
- Dòng thứ 2: n số thực, ngăn cách nhau bởi khoảng trắng " ".					
Ví dụ:					
5	1.1	2.2	3.3	4.4	5.5
3.3 4.4 1.1 5.5 2.2					

2. Tìm tổng của dãy con liên tục có giá trị lớn nhất trên mảng số thực cho trước.

Yêu cầu: Sử dụng giải thuật Cải tiến 2.

Input	Output
File "input_2.txt" có nội dung như sau:  - Dòng đầu tiên: số nguyên dương n chỉ số phần tử của dãy cho trước.  - Dòng thứ 2: n số thực, ngăn cách nhau bởi khoảng trắng " ".	<ul> <li>- Dòng đầu tiên: Dãy con liên tục có tổng lớn nhất.</li> <li>- Dòng thứ 2: Tổng lớn nhất.</li> </ul>
Ví dụ: 5 -1.3 2.1 4.4 -2 5.3 -1.1	2.1 4.4 -2 5.3 9.8

3. Bài toán đổi tiền xu: Giải sử có k mệnh giá tiền xu là  $x_1, x_2, ..., x_k$ . Tìm số lượng mệnh giá tiền xu nhỏ nhất để có thể đổi n xu.  $Chú \ \dot{y}$ : Luôn giả định rằng mệnh giá tiền xu nhỏ nhất là 1 xu.

Input	Output
File "input_3.txt" có nội dung như sau:  - Dòng đầu tiên: k số nguyên dương tượng trưng cho k mệnh giá tiền xu, được sắp xếp giảm dần, cách nhau bởi khoảng trắng " ". Số cuối cùng là giá trị 1.  - Dòng thứ 2: số nguyên dương n tượng trưng cho số tiền cần đổi.	- Mệnh giá 1: Số xu - Mệnh giá 2: Số xu  - Mệnh giá k: Số xu
Ví dụ: 25 10 5 1 72	25: 2 10: 2 5: 0 1: 2

4. **Bầi toán Đa giác lồi**: Cho tập điểm S, tìm đa giác lồi chứa tất cả các điểm thuộc về tập này. <u>Yêu cầu</u>: Sử dụng cách tiếp cận Brute-Force mở rộng.

Input	Output
File "input_4.txt" có nội dung như sau:	
- Dòng đầu tiên: số nguyên dương n tượng trưng cho số điểm trên mặt phẳng	Tập hợp các đỉnh của đa giác
- n dòng tiếp theo: Mỗi dòng là cặp hoành độ, tung độ của 1 điểm trên mặt	lồi thoả điều kiện đề bài
phẳng. Cách nhau bởi khoảng trắng	
Ví dụ:	
7	
0 0	
11	
3 3	(0,0) (0,4) (1,3) (4,0) (4,4)
1 3	
0 4	
4 0	
4 4	

5. **Bài toán đường đi người bán hàng**: Cho n thành phố. Tìm con đường *ngắn nhất* trong số các con đường đi qua mọi thành phố (duy nhất một lần và quay về thành phố xuất phát).

Input	Output	
File "input_5.txt" có nội dung như sau:		
- Dòng đầu tiên: số nguyên dương n tượng trung cho số thành phố (Tp).	- Dòng đầu tiên: Thứ tự các đỉnh	
Các thành phố sẽ được đánh STT từ $1 \rightarrow n$	đại diện cho đường đi ngắn nhất.	
- Các dòng tiếp theo: Tp1 Tp2 Quãng đường	- Dòng thứ 2: Độ dài quãng đường	
(Lưu ý: STT Tp1 < STT Tp2)	cần đi.	
- Dòng cuối cùng: -1		
Ví dụ:		
6		
1 2 4		
1 4 1	1 2 5 3 4	
3 4 2	9	
2 5 1		
3 5 1		
-1		

6. Bài toán túi xách 0-1: Một chiếc túi có khả năng chứa khối lượng tối đa W. Có n vật với các khối lượng  $w_1, w_2, ..., w_n$  và giá trị tương ứng  $v_1, v_2, ..., v_n$ . Tìm tập con có giá trị nhất mà chiếc túi có thể mang được.

Input	Output
File "input_6.txt" có nội dung như sau:  - Dòng đầu tiên: số nguyên dương $W$ tượng trưng cho khối lượng tối đa chiếc túi có thể chứa.  - Dòng thứ 2: số nguyên dương $\mathbf n$ tượng trưng cho số món đồ có thể lựa chọn. Các vật được đánh số thứ tự từ $\mathbf 0 \to \mathbf n$ -1  - $\mathbf n$ dòng tiếp theo: $w_i v_i$ (tượng trưng cho khối lượng và giá trị của vật $i$ )	<ul> <li>Dòng thứ 1: Số thứ tự của các vật được chọn.</li> <li>Dòng thứ 2: Tổng giá trị của các vật được chọn</li> </ul>
Ví dụ: 20 5 10 5 4 2 9 4 6 6 7 1	0 1 3 13

## • QUY ĐỊNH NỘP BÀI

- Sinh viên nộp bài theo các file: 1.cpp, 2.cpp, ... . Không nộp project.
- Các file .cpp ở trên được đặt trong thư mục MSSV, nén lại thành file MSSV.zip(.rar).
- Mã nguồn phải nhận input và trả về output đúng quy định được đưa ra cho từng bài toán. Các bài làm không thoả quy định sẽ không được chấm điểm.
- Các bài làm giống nhau sẽ bị0 điểm môn học.
- Mọi thắc mắc liên hệ: bhthong@fit.hcmus.edu.vn